**Biểu mẫu 05**

PHÒNG GD & ĐT TP HẠ LONG

**TRƯỜNG TH TRẦN QUỐC TOẢN**

**THÔNG BÁO**

**Cam kết chất lượng giáo dục của trường Tiểu học, năm học 2020 - 2021**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Chia theo khối lớp** | | | | | | | | |
|  | **Lớp 1** | | **Lớp 2** | | **Lớp 3** | | **Lớp 4** | | **Lớp 5** |
| I | Điều kiện tuyển sinh | - Trẻ từ 6 đến 9 tuổi.  - Có hộ khẩu thường trú, tạm trú tại P.Hồng Hà, khu 6, khu 7 phường Hà Tu.  - Có đủ hồ sơ dự tuyển. | | - Học sinh học hết lớp 1 được lên lớp 2.  - Có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại phường Hồng Hà, khu 6, 7 phường Hà Tu  - Từ khu 1,2,3,4,5,6,7,8 được học tại tổ 2 khu 5 và Tổ 5 khu 9  - ½ khu 9 Hồng Hà, khu 6, 7 Hà Tu, tạm trú công an tỉnh học tại tổ 14, khu 9  -Có đủ hồ sơ hợp lệ. | | - Học sinh học hết lớp 2 được lên lớp 3.  - Có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại phường Hồng Hà, khu 6, 7 phường Hà Tu  - Từ khu 1,2,3,4,5,6,7,8 được học tại tổ 2 khu 5 và Tổ 5 khu 9  - ½ khu 9 Hồng Hà, khu 6, 7 Hà Tu, tạm trú công an tỉnh học tại tổ 14, khu 9  -Có đủ hồ sơ hợp lệ. | | - Học sinh học hết lớp 3 được lên lớp 4.  - Có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại phường Hồng Hà, khu 6, 7 phường Hà Tu  - Từ khu 1,2,3,4,5,6,7,8 được học tại tổ 5 khu 9  - ½ khu 9 Hồng Hà, khu 6, 7 Hà Tu, tạm trú công an tỉnh học tại tổ 14, khu 9  -Có đủ hồ sơ hợp lệ. | | - Học sinh học hết lớp 4 được lên lớp 5.  - Có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại phường Hồng Hà, khu 6, 7 phường Hà Tu  - Từ khu 1,2,3,4,5,6,7,8 được học tại tổ 5 khu 9  - ½ khu 9 Hồng Hà, khu 6, 7 Hà Tu, tạm trú công an tỉnh học tại tổ 14, khu 9  -Có đủ hồ sơ hợp lệ. |
| II | Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện | Thực hiện nội dung chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 và bộ sách giáo khoa cánh diều | | Thực hiện nội dung chương trình giáo dục theo Quyết định 16/2006/QĐ - BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông) và có điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với thực tế theo công văn 4612/BGD&ĐT-GDTrH ngày 03/10/2017. | | | | | | |
| III | - Yêu cầu về phối hợp giữa nhà trường và gia đình.  - Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh. | - Họp phụ huynh 1 năm 3 lần: Đầu năm học, cuối học kì I, cuối năm học. Nhà trường và gia đình phối kết hợp giáo dục toàn diện học sinh, xây dựng nhà trường trong suốt năm học. Ban giám hiệu liên lạc qua thường trực Ban cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm. Giáo viên chủ nhiệm trực tiếp liên lạc với phụ huynh học sinh lớp mình.  - Thái độ học tập của học sinh: nghiêm túc thực hiện nội qui của trường, lớp; thực hiện tốt an toàn giao thông; thực hiện nghiêm túc những điều học sinh không được làm theo qui định của luật giáo dục, điều lệ trường tiểu học; Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng. | | | | | | | | |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục | - Tổ chức các buổi ngoại khoá theo chuyên đề để ôn tập củng cố kiến thức: học mà chơi, chơi mà học.  - Có tổ chức Đội, Đoàn, thường xuyên tổ chức các hoạt động tập thể: thể dục, thể thao, văn nghệ, hoạt động chủ điểm theo tháng, các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm,...  - Tổ chức các hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn trong năm học dưới nhiều hình thức: thi viết bài, vẽ tranh, văn nghệ, đóng các tiểu phẩm tuyên truyền,... | | | | | | | | |
|  |  | Lớp 1 | Lớp 2 | | Lớp 3 | | Lớp 4 | | Lớp 5 | |
| V | Kết quả năng lực, phẩm chất của học sinh dự kiến đạt được. | - Năng lực:  +Đạt: 99.2%  +Chưa đạt: 0.8%  - Phẩm chất:  +Đạt 100%.  - Khen thưởng:  +Toàn diện: 31.5%  +Từng mặt: 60.0% | - Năng lực:  +Đạt: 99.5%  +Chưa đạt: 0.5%  - Phẩm chất:  +Đạt 100%.  - Khen thưởng:  +Toàn diện: 30.0%  +Từng mặt: 60.0% | | - Năng lực:  +Đạt: 99.3%  +Chưa đạt: 0.7%  - Phẩm chất:  +Đạt 100%.  - Khen thưởng:  +Toàn diện: 30.5%  +Từng mặt: 55.0% | | - Năng lực:  +Đạt: 99.2%  +Chưa đạt: 0.8%  - Phẩm chất:  +Đạt 100%.  - Khen thưởng:  +Toàn diện: 25.0%  +Từng mặt: 50.0% | | - Năng lực:  +Đạt: 100%  +Chưa đạt: 0%  - Phẩm chất:  +Đạt 100%.  - Khen thưởng:  +Toàn diện: 24.0%  +Từng mặt: 45.0% | |
| VI | Khả năng tiếp tục của học sinh | - 98% học sinh được lên lớp 2 | 98.5% học sinh được lên lớp 3 | | 99.0% học sinh được lên lớp 4 | | - 99.5% được lên lớp 5. | | - 100% Hoàn thành chương trình tiểu học. | |

*Hạ Long, ngày 25 tháng 07 năm 2020*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HIỆU TRƯỞNG** |
|  |  |
|  | **Phạm Ngọc Quang** |